

**NGHỊ ĐỊNH:**

*Điều 1.* — Nay thành lập Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương để giúp Chính phủ lãnh đạo công tác hồ tức văn hóa cho cán bộ, công nhân, nhân viên và nhân dân lao động ở nông thôn và thành thị.

*Điều 2.* — Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương có nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với các ngành, các đoàn thể có liên quan để lãnh đạo công tác hồ tức văn hóa cho cán bộ, công nhân, nhân viên và nhân dân lao động.

*Điều 3.* — Thành phần của Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương có các vị dưới đây:

- Bộ trưởng hay Thứ trưởng Bộ Giáo dục. . . . . *Trưởng ban*
- Bộ trưởng hay Thứ trưởng Bộ Văn hóa. . . . . *Ủy viên*
- Đại diện Ban chấp hành Tổng liên đoàn Lao động Việt-nam. *Ủy viên*
- Đại diện Ban chấp hành Đoàn Thanh niên lao động Việt-nam *Ủy viên*
- Đại diện Ban Liên lạc nông dân toàn quốc. . . . . *Ủy viên*
- Đại diện Ban Tổ chức trung ương Đảng lao động Việt-nam *Ủy viên*
- Ông Giám đốc Nha Bình dân học vụ . . . . . *Ủy viên*

Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương có một bộ phận thường trực đặt tại Bộ Giáo dục.

*Điều 4.* — Các ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Bộ trưởng Bộ Văn hóa có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 23 tháng 6 năm 1958  
K.T Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng  
TRƯỜNG-CHINH:

**CÁC BỘ**

**BỘ LAO ĐỘNG**

**THÔNG TƯ số 18-LĐTT ngày 17-6-1958 về việc trang bị bảo hộ lao động.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG**

Ánh gửi: Các Bộ

Các Ủy ban Hành chính, khu, thành phố và tỉnh.

Các Khu, Sở, Ty, Phòng Lao động.

Sắc lệnh số 29-SL ngày 12 tháng 8 năm 1947 điều 133 và 134 quy định tất cả các xưởng kỹ

nghệ, hầm mỏ, thương điểm đều phải trang bị bảo hộ lao động cho công nhân của xí nghiệp mình. Quy định này nhằm bắt buộc các ban Giám đốc xí nghiệp công và chủ xí nghiệp tư doanh phải chú ý giữ gìn sức khỏe và bảo đảm tính mạng cho công nhân, viên chức.

**I. — TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

Nói chung, đến nay các ngành đều đã có cấp phát các dụng cụ bảo vệ sức khỏe cho công nhân, có tác dụng giảm bớt những nguy cơ về bệnh tật nghề nghiệp và tai nạn lao động. Nhưng kiểm điểm lại những năm qua, số tai nạn xảy ra ở các công trường và xí nghiệp và số người bị đau ốm cũng còn chiếm một tỷ lệ khá cao. Nguyên nhân một phần cũng do việc trang bị bảo hộ lao động còn nhiều thiếu sót.

a) *Trang bị dụng cụ không đầy đủ, không kịp thời hoặc không thích hợp với tính chất của công việc.*

Có những nghề như hàn điện mà ngành nào cũng sử dụng nhưng trang bị bảo hộ lao động cho thợ hàn điện chưa thống nhất và hợp lý. Ngành cấp nhiều, ngành cấp ít. Những thứ thật cần thiết cho thợ hàn điện để cách ly điện như giầy đế cao su thì lại không có.

Có công trường sử dụng hàng trăm công nhân đục đá, bần mỏn, làm việc trên cao, nhưng không trang bị bảo hộ lao động, cho là công trường chỉ mở có 4, 5 tháng không cần trang bị.

Có nơi kính của thợ hàn xi bị vỡ nhưng xi nghiệp chờ đến hết hạn kỳ sử dụng mới cấp phát cái khác.

Có nơi dụng cụ trang bị cho công nhân không thích hợp với công việc làm. Như găng tay cấp cho anh em bốc đá học may bằng vải bạt dày, có hai ngón nhưng không đủ rộng cho ngón tay xòe ra khiến khi bốc đá không nắm được chắc. Anh em làm công việc bụi nhiều đều được cấp khẩu trang nhưng nhiều nơi không rút kính nghiệm cải tiến kiểu may nên có những khẩu trang không sát miệng, bụi vẫn vào nhiều.

Có khẩu trang quá dày, đáng lẽ may bằng vải màn nhiều lớp thì lại may bằng vải dày nên tuy có ngăn được bụi nhưng lại làm công nhân nghẹt thở và đây cũng là một lý do làm công nhân rất ngại đeo khẩu trang.

b) *Dụng cụ cấp phát chưa được sử dụng và giữ gìn.*

Tuy các ngành đã cấp phát dụng cụ để trang bị cho công nhân nhưng việc dùng và giữ gìn thường chưa đặt thành một chế độ rõ ràng và chặt

chẽ. Một số công nhân được cấp quần áo và giày nhưng khi làm việc trong nhà máy thì không mang. Nhiều người được cấp phát găng tay nhưng không giặt giũ, giữ gìn nên bị dầu mỡ làm nát hẳn, hay hắc ín dính khô làm cho cứng queo không dùng được nữa.

c) Còn có những hiện tượng biểu hiện kém ý thức bảo vệ lao động, coi thường tác dụng của những dụng cụ đã được trang bị.

Nhiều công nhân còn nặng về tập quán cũ, còn chủ quan coi thường những thứ được trang bị và không chịu dùng những thứ đó khi cần thiết, như làm việc trên cao không chịu mang giày an toàn, làm việc những nơi bụi bặm không chịu đeo khẩu trang mà cho là mang những dụng cụ ấy thêm phiền phức, không thoải mái. Thấy thế, cán bộ có nhắc nhưng công nhân vẫn không theo và cán bộ cũng bỏ qua không ráo riết đôn đốc nên đã có những tai nạn xảy ra do không sử dụng các phương tiện để phòng.

d) Còn nặng tư tưởng chờ cấp trên cấp phát, cán bộ không vận động quần chúng công nhân phát huy sáng kiến tự giải quyết lấy những thứ có thể tự giải quyết được.

Công nhân làm việc trên mặt nền xi măng ẩm ướt có thể đi guốc (có cắt khía bên dưới) hay tạm thời đi guốc trong khi chờ đợi được trang bị những dụng cụ thuận tiện hơn, nhưng cả công nhân lẫn cán bộ không nghĩ tới, nên có những chị em chân bị nước ăn rỗ chẳng rõ chịt, ngón chân bị loét, công nhân bị đau, có người phải nghỉ việc, lãng phí thì giờ sản xuất.

Tóm lại, những thiếu sót nói trên đã ảnh hưởng không tốt tới sức khỏe công nhân, đã gây ra nhiều tai nạn đáng tiếc làm thiệt hại đến tinh mạng của một số công nhân, gây tổn thất khá lớn cho ngân quỹ của Nhà nước và không lợi cho sản xuất.

Sở dĩ mắc những thiếu sót đó một mặt là do việc giáo dục cho cán bộ và công nhân về ý nghĩa và mục đích của việc trang bị bảo hộ lao động chưa được đầy đủ và chưa nâng cao được ý thức bảo hộ lao động của anh chị em. Mặt khác, về tổ chức thực hiện chưa quy định những nguyên tắc cấp phát, giữ gìn và sử dụng các dụng cụ nói trên và chưa quy định rõ trách nhiệm của cán bộ và công nhân đối với vấn đề này.

## II. - CẦN CHẤM CHỈNH VIỆC TRANG BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Để chấm chỉnh việc trang bị bảo hộ lao động cần thống nhất nhận thức về công tác này trong giai đoạn phát triển kinh tế theo kế hoạch dài hạn

và trong hoàn cảnh kinh tế của nước ta, thống nhất những nguyên tắc áp dụng để tránh những khuyết điểm đã mắc phải trong thời gian vừa qua.

### 1) Nhận thức về trang bị bảo hộ lao động.

Trang bị bảo hộ lao động là một trong những biện pháp tích cực và hiệu nghiệm để bảo vệ sức khỏe và tinh mạng của công nhân trong khi làm việc. Như tại một nhà máy sản xuất hóa chất để công nhân khỏi bị nhiễm độc của hơi và bụi hóa chất bay ra, nhà máy cần bố trí máy móc, phương tiện trừ độc, để việc pha chế được tiến hành trong những điều kiện an toàn nhất. Nhưng nếu do thiếu thiết bị an toàn, thiếu phương tiện trừ độc mà bụi và hơi độc vẫn còn bay ra được thì tùy theo loại hóa chất, cần phải trang bị cho anh chị em khẩu trang, kính che mắt, găng tay, hoặc những mặt nạ thích hợp.

Làm việc có chất độc dù có trả lương cao hoặc phụ cấp nhiều mà không thiết bị an toàn máy móc đầy đủ, không trang bị được những dụng cụ bảo hộ thích hợp thì những nguy cơ về nhiễm trùng nhiễm độc vẫn luôn luôn đe dọa sức khỏe và tinh mạng của công nhân.

Làm việc trên cao không có giày an toàn rất dễ xảy ra tai nạn. Những khoản chi tiêu sau khi tai nạn xảy ra thường đắt gấp trăm lần sắm một giày an toàn để đề phòng và khi có một công nhân chết về tai nạn lao động là một tổn thất rất lớn không lấy gì bù lại được.

Không đề phòng bệnh tật dễ mẫn bệnh xâm nhập và phá hoại cơ thể của công nhân dù có chữa khỏi cũng làm sức khỏe công nhân giảm sút, ảnh hưởng tới năng suất lao động, sẽ không bảo đảm kế hoạch nhân công, ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất.

Do tính chất phức tạp của nhiều loại công việc khác nhau, việc trang bị bảo hộ lao động đều có tính chất khoa học và kỹ thuật. Hình thức và phẩm chất của mỗi loại dụng cụ cần phải được nghiên cứu kỹ càng cho thích hợp với tính chất công việc và điều kiện làm việc.

Việc sử dụng các thứ đã trang bị cũng cần phải được theo dõi, rút ra những kinh nghiệm để kịp thời cải tiến phương pháp trang bị cho thích ứng với sự phát triển của mỗi nghề và để đạt được tác dụng cao nhất.

Trang bị bảo hộ lao động rất cần thiết nhưng trong hoàn cảnh nước ta chưa thể trang bị một cách hoàn thiện với những hình thức kỹ thuật tối tân mà phải phát huy sáng kiến với khả năng thích hợp, miễn đạt được tác dụng bảo đảm vệ sinh công nghiệp và tránh được tai nạn lao động. Trái lại cũng không thể cho là vì hoàn cảnh kinh tế eo hẹp mà không trang bị bảo hộ lao động cho những nghề cần thiết phải trang bị ngay.

Vận động quần chúng công nhân tham gia giải quyết những khó khăn, dựa vào quần chúng để tiến hành trang bị bảo hộ lao động là đường lối đúng nhất. Công nhân có thể góp ý kiến thay đổi hình thức hay phẩm chất của dụng cụ cho thích hợp với tính chất của từng công việc. Công nhân có thể có nhiều sáng kiến dùng những thứ sẵn có để thay thế cho kịp thời hay thay thế cho những thứ mà trong nước ta chưa có.

## 2) Nguyên tắc áp dụng.

Để những dụng cụ trang bị bảo hộ lao động thiết thực có tác dụng bảo vệ sức khỏe và bảo đảm an toàn cho công nhân, việc cấp phát, sử dụng và giữ gìn những dụng cụ để trang bị bảo hộ lao động cần tiến hành theo những nguyên tắc sau đây:

1) *Làm việc để nhiễm trùng, nhiễm độc, hoặc phải tiến hành trong những điều kiện vật lý hại sức khỏe như nóng quá, lạnh quá, ngột thở, chói mắt quá, hay nguy hiểm như điện giật v.v... công nhân phải được trang bị đầy đủ về bảo hộ lao động.*

Những thứ trang bị gồm có găng tay, kính đeo mắt, khẩu trang, mặt nạ, giày cao su cách ly điện...

Trong hoàn cảnh kinh tế của nước ta hiện nay cấp quần áo dùng để làm việc nói chung chưa đặt ra. Tuy nhiên có những nghề quá dơ bẩn, hay điều kiện làm việc đòi hỏi công nhân phải mặc thật gọn gàng để tránh tai nạn xảy ra hay có nghề dễ bị nhiễm trùng, có chất độc có thể vướng vào thân thể, tác hại đến da thịt và sức khỏe của công nhân, ví dụ đối với công nhân thông cống ngầm, thợ rèn sắt lớn, công nhân viên ở bệnh viện v.v... thì từng ngành sẽ trao đổi ý kiến với Bộ Lao động và Bộ Y tế để quy định riêng.

2) *Trang bị bảo hộ lao động phải có đủ để công nhân dùng trong khi làm những việc cần thiết phải để phòng tai nạn hay bệnh tật. Những thứ đã mất hoặc hỏng phải được thay thế ngay.*

Khi cấp phát cần quy định thời hạn sử dụng nhưng khi chưa quá hạn định mà dụng cụ đã hỏng hoặc mất, thời cơ quan có trách nhiệm cũng phải cấp ngay thứ khác để anh chị em dùng. Ngược lại đã quá hạn định mà dụng cụ còn tốt thời không nhất thiết phải cấp phát thêm.

Khi cắt đặt công nhân làm một công việc nguy hiểm mà chưa có dụng cụ bảo hộ lao động hay dụng cụ bảo hộ lao động không tốt thì nhất định không giao cho làm. Thí dụ làm trên cao, chơi voi mà không có giây thắt lưng bảo hộ lao động hoặc giây không bảo đảm cứ đi sửa máy mà chưa cắt điện, hãm máy, cứ vào buồng có chất độc mà không có mặt nạ để phòng v.v...

Tiêu chuẩn về thời gian sử dụng tuy phải đặt ra nhưng chỉ nên dùng để làm dự trữ kinh phí và để lãnh đạo việc sử dụng và giữ gìn các thứ đã được trang bị cho tốt. Trường hợp có công nhân làm hỏng, làm mất dụng cụ đã được trang bị mà không có lý do chính đáng thời có thể tùy trường hợp phải đền bằng tiền hay bằng hiện vật.

Đối với công nhân ở các công trường ngắn hạn, nếu cần phải trang bị bảo hộ lao động thì cũng phải trang bị như đối với công nhân ở công trường dài hạn. Sau khi hoàn thành kế hoạch cơ quan chủ quản thu lại những thứ đã cấp phát để dùng vào đợt khác hay có thể nhượng lại cho cơ quan khác dùng. Không thể vì kế hoạch ngắn hạn mà không áp dụng biện pháp tối thiểu để phòng bệnh tật và tai nạn cho công nhân.

3) *Những thứ đã được trang bị về bảo hộ lao động là để dùng khi làm việc và khi làm việc nhất thiết phải mang những thứ đó.*

Cần chống tư tưởng coi thường những thứ đã được trang bị và ngại phiền phức không chịu dùng nó khi làm việc. Cán bộ phụ trách có trách nhiệm phải đôn đốc anh chị em dùng những thứ được cấp phát khi cần. Nếu có công nhân không chịu dùng thì cán bộ phụ trách phải buộc công nhân theo đúng quy tắc an toàn rồi mới để cho công nhân tiếp tục làm việc.

Trách nhiệm của cán bộ đối với trang bị bảo hộ lao động và kỷ luật sử dụng những thứ được trang bị cần được ghi thành điều khoản bắt buộc trong nội quy chung của xí nghiệp.

4) *Tùy theo tính chất của mỗi công việc, có thể trang bị cho cá nhân khi từng người thợ một phải có đủ để làm việc, hoặc trang bị cho đơn vị sản xuất, để dùng chung.*

Hiện nay các xí nghiệp chưa đảm nhiệm được việc giặt giũ và giữ gìn những thứ trang bị bảo hộ lao động cho công nhân nên tùy trường hợp mà cấp phát thẳng cho công nhân hay đơn vị bảo quản.

Chế độ kiểm soát việc giữ gìn cũng như việc sử dụng đã nói ở điểm trên cần được đặt ra cụ thể do cán bộ phụ trách đơn vị sản xuất phải đảm nhiệm thi hành và làm cho quần chúng công nhân trong đơn vị thấy có trách nhiệm phải tham gia kiểm soát để những thứ đã cấp phát được sử dụng và giữ gìn cho tốt.

## III - BIỆN PHÁP THI HÀNH

Để việc trang bị bảo hộ lao động thu được kết quả tốt, cần phải tiến hành mấy việc sau đây:

1) Các ngành sẽ phổ biến thông tư này cho cán bộ và công nhân trong ngành và có kế hoạch

để anh chị em kiểm điểm lại việc thi hành trong đơn vị. Khi kiểm điểm phải làm cho anh chị em thấy rõ ý nghĩa và tính chất thiết yếu của công tác nói trên, thấy rõ những thiếu sót cũ đã tác hại không ít cho sức khỏe tính mệnh người lao động và cho sản xuất. Phải giáo dục cho công nhân có ý thức tự mình bảo vệ lấy tính mạng và triệt để sử dụng những thứ đã được trang bị.

2. Dựa theo thông tư và bản hướng dẫn trang bị bảo hộ lao động cho một số nghề chính kèm theo thông tư này, các ngành, các cơ sở sẽ trung cầu ý kiến để công nhân tham gia xây dựng, chấn chỉnh lại việc trang bị bảo hộ lao động trong xí nghiệp và cho ngành mình.

Mỗi ngành sẽ quy định việc trang bị bảo hộ lao động cho công nhân ngành mình sau khi đã trao đổi ý kiến với hai Bộ Y tế và Lao động để chế độ trang bị bảo hộ lao động được hợp lý và tương đối thống nhất giữa các ngành.

3) Mỗi xí nghiệp hoặc đơn vị sản xuất sẽ lập nội quy về sử dụng và giữ gìn những thứ được trang bị rồi có kế hoạch kiểm tra để nội quy được thi hành cho đúng.

4) Các cơ quan Lao động, phối hợp với các ngành đơn đốc thi hành thông tư này trong các xí nghiệp quốc gia; phổ biến cho các xí nghiệp tư

doanh và hướng dẫn thi hành có mức độ, sát với hoàn cảnh cụ thể của từng xí nghiệp. Phải thường xuyên theo dõi để kịp thời uốn nắn những lệch lạc, rút kinh nghiệm phổ biến cho các cơ sở trong địa phương để việc trang bị bảo hộ lao động được thi hành đúng đắn và thu được kết quả tốt.

Hà-nội, ngày 17 tháng 6 năm 1958

Bộ trưởng Bộ Lao động

NGUYỄN VĂN TẠO

## PHỤ BẢN TRANG BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG CHO MỘT SỐ NGHỀ CHÍNH

*Ghi chú:* Phụ bản này nhằm hướng dẫn trang bị cho công nhân một số nghề chính được tương đối hợp lý và thống nhất. Nếu có nghề khác chưa ghi ở đây mà có điều kiện làm việc tương tự, cũng cần được trang bị tương tự.

Những cơ sở có hoàn cảnh và điều kiện làm việc đặc biệt, công nhân đã được trang bị tốt hơn không phải hạ thấp xuống.

Thiết bị an toàn cho nhà máy vẫn cần được tăng cường sau khi đã trang bị bảo hộ lao động cho công nhân.

TT	NGÀNH, NGHỀ	CẦN ĐỀ PHÒNG	TRANG BỊ
<b>A. — Cơ khí</b>			
1	Hàn điện	Tia lửa bắn vào chân tay, quần áo, ánh sáng chói hai mắt và da thịt, điện giật.	Mặt nạ hàn cho thợ chính, kính hàn cho thợ phụ, găng tay bằng da mềm, giày da có cổ đế cao su, quần yếm vải xanh. Nếu hàn trong hòm máy cần thêm thêm cao su và mũ cao su.
2	Hàn xi	Tia lửa bắn vào chân tay, quần áo; ánh sáng chói.	Kính hàn, găng tay bằng da mềm, ghệt vải bạt che kín bàn chân, quần yếm vải xanh.
3	Tán ri-vê máy	Tay cọ sát vào sắt; tia lửa bắn vào người, bụi sơn, rỉ sắt.	Găng tay vải bạt, khẩu trang. Nếu làm trong nồi hơi cần có quần áo và mũ vải.
4	Coi hũa máy	Tia lửa bắn vào chân tay, quần áo.	Găng tay vải bạt, ghệt vải bạt che kín bàn chân, yếm vải bạt.
5	Đúc đồng, gang (nấu và đồ khuôn)	Nước kim loại bắn vào người, ánh sáng chói mắt.	Găng tay vải bạt, ghệt vải bạt, giày da có cổ, yếm vải bạt, kính đen.
6	Đốt lửa nồi hơi	Bọng tay, chói mắt, bụi.	Găng tay vải bạt, kính đen, khẩu trang.
7	Mạ kẽm (thợ cạo rỉ; đánh bóng)	Bụi kim loại độc	Kính che mắt, khẩu trang, yếm vải xanh.
8	Mạ kẽm (thợ dùng bể mạ)	Nước mạ ăn tay.	Găng tay cao su, yếm vải xanh.
9	Sửa chữa máy	Bụi, bắn, dầu mỡ, khi phải chui vào hòm máy hoặc nằm ngửa dưới gầm máy hoặc tháo lắp những máy lớn.	Quần áo dính liền, mũ vải để làm việc, khẩu trang.

TT	NGÀNH, NGHỀ	CẦN ĐỀ PHÒNG	TRANG BỊ
10	Rèn	Tia lửa bắn vào người. Tay cọ xát vào sắt	Găng vải cho tay cầm kim của thợ cạo, ghê vải bạt che kín bàn chân, yếm vải bạt.
11	Tiện	Mảnh kim loại bắn vào mắt, nước, dầu mỡ bắn vào người	Kính che mắt (khi tiện gang) yếm vải xanh.
12	Thợ nguội, phay bào	Nước, dầu, mỡ bắn vào người.	Yếm vải xanh.
13	Khoan	Tóc quần vào máy, dầu mỡ bắn vào người	Yếm vải xanh.
14	Điều khiển của máy đục	Bụi mùn cưa.	Khẩu trang, kính che mắt.
15	Điều khiển cưa đĩa, cưa vĩ bướm	Bụi mùn cưa, mảnh gỗ đâm vào người.	Khẩu trang, kính che mắt. Yếm dày bằng da che cả ngực và bụng (2 lần cho đủ dày).
<b>B. — Điện:</b>			
16	Coi máy phát điện cao thế	Điện giật	Thảm cao su cách điện, găng tay cao su, ủng cao su.
17	Mắc đường giây	Điện giật, ngã từ trên cao xuống, tay bị cọ xát mạnh khi kéo giây.	Dây da an toàn, găng tay vải bạt (khi cắt điện cao thế cần có: găng tay cao su, ủng cao su)
<b>C. — Hàm lò:</b>			
18	Khoan đá bằng máy, cầm tay	Hít phải bụi, đá, mảnh đá bắn vào mắt, vào người; tay và bụng bị rung chuyển mạnh.	Khẩu trang, kính che mắt, găng tay vải bạt, đệm lót bụng để ti khoan.
19	Đục lỗ min	Hít phải bụi đá, mảnh đá bắn vào mắt; tay cầm chông bị cọ xát mạnh.	Khẩu trang, kính che mắt, găng tay vải bạt; nếu làm trên cao cần có dây da an toàn.
20	Đập đá dăm, đá hộc	Mảnh đá bắn vào mắt vào người.	Kính che mắt, xà cạp (hoặc ghê vải bạt khi đập đá hộc).
21	Đào lò, giếng	Đất, đá rơi xuống đầu. Nước mưa ở những lỗ dột.	Mũ mây che đầu; nếu làm ở lò đốt cần có: áo mưa ngắn và ủng cao su.
22	Đoàn thám dò địa chất	Trượt chân khi leo núi cao; rạn, rết cắn khi đi rừng, khát nước ở giữa đường xa, gặp mưa giữa đường.	Giày đế leo núi, bị đóng chứa nước, áo đi mưa.
<b>D. — Hóa chất:</b>			
23	Pha chế át-xít	Át-xít làm cháy da thịt. Những hơi độc của các hóa chất.	Găng tay cao su, áo khoác. Khẩu trang hoặc mặt nạ khi phải làm việc có nhiều hơi độc bốc ra.
24	« Sác-giê ác-quy » (những nơi làm nhiều)	Át-xít làm cháy da thịt, những hơi độc của các hóa chất.	Găng tay cao su, áo khoác, khẩu trang hoặc mặt nạ khi phải làm việc nhiều hơi độc bốc ra.
25	Nấu hắc ín, nhựa giải đường	Hơi độc bay vào mắt. Hắc ín hoặc nhựa nóng bắn vào người	Kính che mắt, găng tay vải bạt, yếm vải bạt, khẩu trang.
26	Làm những việc phải tiếp xúc nhiều với xăng chì	Nhiễm độc của xăng chì	Găng tay cao su, quần áo dính liền nhau, nếu chui vào thùng chứa xăng chì thì phải có mặt nạ. Nếu xăng có thể bắn, dính vào chân, thì thêm giày vải để lợp.
27	Sơn xi	Nhiễm độc của sơn xi (những giọt li ti của sơn xi bay mù mịt trong không khí)	Kính che mắt, quần áo liền nhau, mũ vải, khẩu trang (nếu sơn nhiều và nhất là khi dùng sơn độc nhiều cần phải thay khẩu trang bằng mặt nạ).
28	Sơn thường	Sơn và dầu sơn bắn vào người	Quần áo làm việc, mũ vải.
29	Thí nghiệm hóa chất	Át-xít hoặc « bases » mảnh bắn vào người	Găng tay cao su, áo khoác, khẩu trang.
<b>Đ. — Bụi, bần:</b>			
30	Đóng bao xi-măng, bao phốt phát	Bụi xi-măng và phốt phát vào người, qua đường hô hấp, bụi xi-măng làm hại da	Quần áo làm việc. Mũ hay khăn trùm đầu. Khẩu trang.
31	Quét đường cái	Bụi và vi trùng bay vào người, vào mồm mũi...	Yếm vải xanh thường, khẩu trang.
32	Đồ thùng phân	Các chất bần và vi trùng vào người. Mưa đang khi làm việc. Dầm phải dính hoặc mảnh chai	Quần áo làm việc, khẩu trang, nilon che mưa, dép cao su.
33	Thông cống ngầm	Nước cống rãnh bắn vào người làm nhiễm trùng. Dầm phải mảnh chai trong cống rãnh	Mũ nilon, quần đùi, áo ngắn tay, dép cao su
<b>E. — Lò nóng:</b>			
34	Nấu thủy tinh	Hơi nóng và ánh sáng chói làm hại mắt bị bỏng vì nước thủy tinh	Kính đen, găng vải bạt yếm vải bạt.
35	Thổi thủy tinh	— như trên —	— như trên —